

KẾT LUẬN

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Gia Thịnh, huyện Gia Viễn

Thực hiện Quyết định số 97/QĐ-TTr ngày 28/11/2024 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Gia Thịnh, huyện Gia Viễn, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường Mầm non Gia Thịnh từ ngày 12/12/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 02/01/2025 của Trường đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Mầm non Gia Thịnh được thành lập tháng 11/2000 (tiền thân là Trường Mầm non bán công Gia Thịnh); tháng 12/2010, Trường được chuyển đổi từ loại hình trường mầm non (MN) bán công sang trường MN công lập theo Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 23/12/2010 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Gia Viễn. Tại thời điểm thanh tra, Trường có 02 điểm trường: Điểm trường chính đặt tại thôn Liên Huy, điểm trường lẻ đặt tại thôn Kênh Gà, xã Gia Thịnh.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GD&ĐT huyện Gia Viễn và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ngày càng cao; nhiều năm liền Trường được Chủ tịch UBND huyện Gia Viễn tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen "hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ" năm học 2015-2016. Tháng 7/2007, Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia; đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 tháng 5/2012 và tiếp tục được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 tháng 12/2018.

Năm học 2024-2025 (tại thời điểm thanh tra), Trường có 14 nhóm, lớp với 341 trẻ; tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) là 39 người.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), Trường đã ban hành các văn bản quản lý đúng thẩm quyền để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các hoạt động (kế hoạch, quyết định, quy chế, quy định, công văn, tờ trình, báo cáo); các văn bản được ban hành kịp thời, cơ bản đảm bảo quy định và được triển khai thực hiện nghiêm túc¹. Trường có sổ theo dõi văn bản đến, văn bản đi; văn bản được cập nhật thường xuyên, lưu trữ, quản lý đảm bảo theo quy định; đã thực hiện chuyển và nhận văn bản trên hệ thống ioffice.

¹ Năm 2022, Trường đã ban hành 175 văn bản; năm 2023: 261 văn bản; năm 2024, tính đến thời điểm thanh tra: 211 văn bản.

Nhà trường thường xuyên cập nhật các văn bản hướng dẫn về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tới CBGVNV và cha mẹ trẻ; hình thức tuyên truyền khá đa dạng (thông qua các buổi họp, hội nghị của nhà trường, sinh hoạt chi bộ; đăng tải trên website, nhóm zalo của đơn vị), góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của CBGVNV nhà trường.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường có đủ cơ cấu tổ chức theo quy định tại Điều lệ trường MN. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 29 đảng viên chính thức, 01 đảng viên dự bị; Công đoàn trường có 32 công đoàn viên; Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 12 đoàn viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 có 09 thành viên (theo Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 31/10/2023; Quyết định số 2863/QĐ-UBND ngày 14/9/2024 của UBND huyện Gia Viễn); Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học². Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo và thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo quy định của Điều lệ trường học và quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Cán bộ quản lý: 03 người (Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng), đều có trình độ chuyên môn trên chuẩn, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn; có năng lực quản lý, nhiệt tình, trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tham gia sinh hoạt cùng các tổ và thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

Trường có 02 tổ chuyên môn (tổ Nhà trẻ, tổ Mẫu giáo) và tổ Văn phòng. Mỗi tổ chuyên môn có tổ trưởng, 01 tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập các tổ và bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó đúng quy định. Tại thời điểm thanh tra, tổ Nhà trẻ có 11 người (06 giáo viên, 05 nhân viên hợp đồng thực hiện nhiệm vụ nấu ăn; bình quân 2,0 giáo viên/nhóm), tổ Mẫu giáo có 22 người (là giáo viên, bình quân 2,0 giáo viên/lớp), tổ Văn phòng có 03 người (01 nhân viên kế toán, 02 bảo vệ). Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt định kỳ theo quy định.

Giáo viên: Tại thời điểm thanh tra, Trường có 28 giáo viên, 100% giáo viên đều có bằng đại học chuyên ngành Sư phạm Mầm non. Giáo viên thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em theo quy định của Điều lệ trường MN và các quy định của ngành.

Nhân viên: Tại thời điểm thanh tra, Trường có 08 nhân viên (01 biên chế Kế toán kiêm công tác văn thư, 05 nhân viên hợp đồng nấu ăn và 02 bảo vệ). Nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao theo phân công của Hiệu trưởng và kế hoạch của nhà trường.

Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo: các năm học, Trường đón trẻ từ 25 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi, bố trí trẻ học ở các nhóm, lớp đúng độ tuổi. Hiện tại số trẻ/nhóm, lớp cơ bản đảm bảo theo quy định; trẻ được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với khả năng, nhu cầu của trẻ.

² Năm học 2022-2023: Quyết định số 47a/QĐ-TrMN ngày 12/10/2022; năm học 2023-2024: Quyết định số 87a/QĐ-TrMN ngày 14/10/2023; năm học 2024-2025: Quyết định số 128/QĐ-TrMN ngày 17/10/2024.

Thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục: Năm học 2022-2023 và 2023-2024, Trường thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã xây dựng kế hoạch thực hiện công khai theo năm học; ban hành quy chế thực hiện công khai; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai theo quy định³. Tổ chức thực hiện công khai các nội dung theo các biểu mẫu 1, 2, 3, 4 và công khai tài chính theo quy định hiện hành về công khai tài chính (các khoản thu, chi; dự toán, quyết toán, điều chỉnh, bổ sung ngân sách). Hình thức công khai: niêm yết tại bảng tin nhà trường (ít nhất 30 ngày liên tục); thông báo tại cuộc họp CBGVNV và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ trẻ; đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị. Thời điểm công khai: tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi. Năm học 2024-2025, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học: Trong thời kỳ thanh tra, Trường đã tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ đảm bảo quy trình; đã thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng Kế hoạch kiểm tra, ban hành Quy chế kiểm tra⁴. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của lãnh đạo, viên chức và nhân viên (công tác chỉ đạo chuyên môn; việc thực hiện chương trình; hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; công tác vệ sinh, tổ chức ăn cho trẻ, chế biến thức ăn và hoạt động của tổ, bộ phận).

Năm học 2022-2023, 2023-2024, đã thực hiện kiểm tra 07 cuộc/năm học; năm học 2024-2025 (tính đến thời điểm thanh tra), đã thực hiện 04 cuộc kiểm tra. Hồ sơ lưu trữ theo năm học, khá đầy đủ (quyết định, kế hoạch tiến hành kiểm tra, biên bản, báo cáo, thông báo kết quả kiểm tra).

Tồn tại, nhược điểm:

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung theo quy định (một số quyết định thiếu căn cứ/có căn cứ chưa phù hợp); kế hoạch tuyên truyền; phổ biến, giáo dục pháp luật chưa cụ thể, chi tiết; một số nội dung công khai trên trang thông tin điện tử chưa kịp thời; kế hoạch kiểm tra nội bộ còn dàn trải, chưa trọng tâm; chưa thực hiện theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau kiểm tra.

³ Kế hoạch số 84/KH-TrMN ngày 08/9/2022 về việc thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023; Kế hoạch số 98/KH-TrMN ngày 08/9/2023 về việc thực hiện quy chế công khai năm học 2023-2024; Kế hoạch số 174/KH-TrMN ngày 03/10/2024 về việc thực hiện quy chế công khai năm học 2024-2025. Báo cáo số 65/BC-TrMN ngày 30/6/2023 về thực hiện quy chế công khai đối với Trường Mầm non Gia Thịnh năm học 2022-2023; Báo cáo số 96/BC-TrMN ngày 20/7/2024 về việc thực hiện quy chế công khai đối với Trường Mầm non Gia Thịnh năm học 2023-2024.

⁴ Quyết định số 128/QĐ-TrMN ngày 14/10/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 150a/QĐ-TrMN ngày 14/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Quyết định số 165/QĐ-TrMN ngày 01/10/2024 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2024-2025. Kế hoạch số 129/KH-TrMN ngày 14/10/2022 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Kế hoạch số 150b/KH-TrMN ngày 14/10/2023 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 166/KH-TrMN ngày 01/10/2024 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025. Quyết định số 130/QĐ-TrMN ngày 14/10/2022 ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Quyết định số 150c/QĐ-TrMN ngày 14/10/2023 ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Quyết định số 167/QĐ-TrMN ngày 02/10/2024 ban hành Quy định kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

Nhà trường còn thiếu nhân viên Y tế; hồ sơ 05 nhân viên hợp đồng nấu ăn chưa đảm bảo theo quy định: chưa có chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chế biến món ăn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 về hướng dẫn vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Công tác quản lý, chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục:

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT huyện Gia Viễn⁵, triển khai thực hiện chương trình giáo dục theo quy định, phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương. Chỉ đạo tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ, trong đó tập trung vào việc đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ, tăng cường tổ chức thảo luận về các chuyên đề do Bộ GDĐT tổ chức, như: "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; "Tôi yêu Việt Nam"; "Giáo dục phát triển vận động"; "Giáo dục bảo vệ môi trường"; tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 tuần/lần.

Chỉ đạo thực hiện "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm", gắn với việc nâng cao chất lượng chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025"⁶; xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại, đảm bảo quy định. Triển khai, thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, làm hồ sơ sổ sách (100% giáo viên soạn giáo án trên máy vi tính, hầu hết giáo viên biết xây dựng bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học).

Hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định, bảo quản, lưu trữ khá đầy đủ⁷.

⁵ Kế hoạch số 65/KH-TrMN ngày 26/8/2022 về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2022-2023; Kế hoạch số 85/KH-TrMN ngày 30/8/2023 về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 112/KH-TrMN ngày 17/8/2024 về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024-2025.

⁶ Kế hoạch số 38/KH-TrMN ngày 24/9/2021 thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch số 84/KH-TrMN ngày 08/9/2022 thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2022-2023"; Kế hoạch số 124/KH-TrMN ngày 21/9/2023 thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2023-2024"; Kế hoạch số 123/KH-TrMN ngày 11/9/2024 thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm năm học 2024-2025".

⁷ Hồ sơ nhà trường: Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường; sổ tổng hợp kết quả theo dõi cân đo trẻ; Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; Nghị quyết họp chuyên môn. Hồ sơ tổ chuyên môn: Kế hoạch hoạt động; Nghị quyết sinh hoạt chuyên môn của tổ. Hồ sơ giáo viên: Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo; sổ theo dõi trẻ em; sổ theo dõi tài sản, thiết bị, đồ chơi của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo. Hồ sơ nuôi dưỡng: Hợp đồng thực phẩm; sổ báo ăn; sổ thanh toán với cha mẹ; sổ tính khẩu phần ăn; sổ xuất nhập kho lương thực, thực phẩm; sổ kiểm thực 3 bước; sổ lưu mẫu thức ăn; sổ kiểm kê kho quỹ; sổ bàn giao thực phẩm giữa các khu; sổ theo dõi chất đốt.

Quản lý chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ:

Tại thời điểm thanh tra, các bếp ăn của Trường được xây dựng, vận hành theo quy trình bếp một chiều; trang bị khá đầy đủ thiết bị, dụng cụ phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ; khu vực bếp sạch, gọn; lưu mẫu thức ăn đầy đủ. 100% trẻ đến trường được ăn bán trú với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày. Trường quản lý tốt bữa ăn của trẻ, đảm bảo an toàn thực phẩm; triển khai hiệu quả các biện pháp nhằm duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng ăn bán trú cho trẻ tại trường; tăng cường các giải pháp chăm sóc sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng; thực hiện vệ sinh thường xuyên môi trường trong và ngoài lớp học; trẻ được đảm bảo vệ sinh an toàn về thể chất, tinh thần⁸.

100% trẻ có đồ dùng vệ sinh cá nhân và được đánh dấu ký hiệu riêng, được cân đo, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở các thể giảm so với đầu năm học.⁹

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) và kết quả đạt được:

Nhà trường đã xây dựng môi trường an toàn cho trẻ, tận dụng không gian quy hoạch và thiết kế môi trường trong lớp và ngoài trời sinh động, hấp dẫn tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, trải nghiệm¹⁰. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; linh hoạt trong việc tuyên truyền, hướng dẫn (qua Zalo nhóm, lớp; loa phát thanh của trường; góc tuyên truyền nhóm, lớp; tuyên truyền qua tổ chức hoạt động thực tiễn¹¹).

Giáo viên chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục, tăng cường khuyến khích trẻ sáng tạo trong mọi hoạt động; sáng tạo trong việc xây dựng và khai thác hiệu quả môi trường hiện có để dạy trẻ. Đẩy mạnh tổ chức các chuyên đề (Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm: giai đoạn 2021-2025; Tôi yêu Việt Nam; Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ mầm non), lồng ghép giáo dục nội dung bảo vệ môi trường, thích ứng với môi trường và biến đổi khí hậu, bảo vệ an toàn bản thân trong thực hiện Chương trình GDMN.

Các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, phù hợp, chủ yếu dưới hình thức "học bằng chơi, chơi mà học" thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm.

Đa số trẻ phát triển khỏe mạnh, tích cực, hứng thú với các hoạt động giáo dục; mạnh dạn, tự tin, thực hiện các kỹ năng vận động; biết phối hợp các giác

⁸ Thực hiện ký hợp đồng thực phẩm với công ty TNHH thực phẩm Quang Tinh (HĐ số 129/HĐMB-TrMN ngày 19/9/2024 về việc cung cấp lương thực, thực phẩm cho bếp ăn trường học); phân công cán bộ phụ trách thường xuyên kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và bữa ăn hàng ngày của trẻ; thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn hàng ngày; công khai chế độ ăn trong ngày cho trẻ.

⁹ Năm học 2022-2023, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân giảm 3,0% so với đầu năm học; tỉ lệ SDD thể thấp còi giảm 1,1% so với đầu năm học. Năm học 2023-2024, tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân giảm 1,8% so với đầu năm học; tỉ lệ SDD thể thấp còi giảm 0,7% so với đầu năm học. Năm học 2024-2025 (tại thời điểm thanh tra), tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân 3,5%; tỉ lệ SDD thể thấp còi 4,7%; tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì 2,9%.

¹⁰ Xây dựng khu chơi với cát nước, khu phát triển thể chất, vườn cỏ tích, khu vui chơi sáng tạo, vườn rau cho trẻ tập trồng trọt, chăm sóc.

¹¹ Ngày hội/ngày lễ của trẻ; ngày hội dinh dưỡng; các buổi thăm quan, dã ngoại; các hoạt động trải nghiệm nhân dịp Tết Trung thu, Tết Nguyên đán; ngày hội thể dục thể thao.

quan tham gia tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN trong các năm học đạt 100%.

Tồn tại, nhược điểm:

Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường xây dựng phân các chuyên đề trọng tâm chưa chi tiết; Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở một số nhóm, lớp phân đánh giá trẻ còn sơ sài.

2.2. Thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ

Nhà trường chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích (ATPCTNTT) theo quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Hằng năm, nhà trường đã rà soát các tiêu chí về trường học ATPCTNTT, xây dựng các kế hoạch¹², triển khai các phương án đảm bảo an toàn cho trẻ (phương án phòng chống ngộ độc trong trường; phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường; đảm bảo an ninh trật tự trong trường; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống cháy nổ; phòng chống thiên tai trong nhà trường; ứng phó với dịch bệnh trong trường MN); xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng đảm bảo an toàn trường học; phối hợp giữa nhà trường với Công an địa phương đảm bảo an ninh trật tự trường học.

Trong thời kỳ thanh tra, Trường đã đầu tư 1.717.111.000 đồng cho công tác xây dựng trường học ATPCTNTT; đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt nội dung chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ em" theo quy định của Sở GDĐT¹³.

Trẻ em được bảo vệ, đối xử công bằng, nhân ái; không bị bạo hành, xâm hại; môi trường không có các yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích và ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý, sức khỏe trẻ.

Tồn tại, nhược điểm:

Tại thời điểm thanh tra, đối chiếu các tiêu chí quy định về trường học ATPCTNTT tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, còn tiêu chí chưa đảm bảo (Gia đình và cộng đồng tham gia trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích còn hạn chế- tiêu chí 50).

3. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

3.1. Cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị chuyên dùng

Tại thời điểm thanh tra, đơn vị có 02 điểm trường với 14 nhóm, lớp; tổng diện tích 7.551 m², bình quân 21,8 m²/trẻ. Điểm trường khu trung tâm đặt tại thôn Liên Huy có diện tích 6.802 m², bình quân 27,9 m²/trẻ; điểm trường lẻ đặt tại thôn Kênh Gà có diện tích 749 m², bình quân 7,34 m²/trẻ.

¹² Biên bản rà soát, đánh giá các tiêu chí về trường học ATPCTNTT ngày 15/5/2023; 14/5/2024; 07/10/2024. Bảng kiểm cơ sở GDMN ATPCTNTT theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT. Kế hoạch số 91/KH-TrMN ngày 20/9/2022; Kế hoạch số 108/KH-TrMN ngày 10/9/2023; Kế hoạch số 139/KH-TrMN ngày 24/9/2024.

¹³ Kế hoạch số 94/KH-TrMN ngày 20/9/2022; Kế hoạch số 109/KH-TrMN ngày 10/9/2023; Kế hoạch số 172/KH-TrMN ngày 02/10/2024 về phòng chống bạo hành trẻ em trong trường MN.

Khuôn viên, sân vườn, các khối công trình được bố trí hợp lý; các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy học, cơ bản đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1:

- Khối phòng hành chính quản trị: có phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng dành cho nhân viên, 01 phòng hành chính quản trị, 02 phòng bảo vệ, 03 khu vệ sinh dành cho CBGVNV. Các phòng có khá đủ thiết bị theo quy định.

- Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (phòng học): có 13 phòng học (kiên cố)/14 nhóm, lớp; các phòng học được trang bị đủ bàn ghế đúng quy cách cho cô và trẻ, có hệ thống điện, quạt, điều hoà, ti vi, có phòng vệ sinh cho trẻ được xây khép kín; các nhóm, lớp có sân chơi. Trường có 01 phòng giáo dục nghệ thuật, phòng giáo dục thể chất (hiện tại đang bố trí cho lớp 3 tuổi C học).

- Khối phòng tổ chức ăn: có 02 nhà bếp độc lập tại 02 điểm trường, có khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia thức ăn; 02 kho bếp, phân chia kho riêng biệt, kho lương thực - thực phẩm đảm bảo theo quy định.

- Khối phụ trợ: có 01 phòng họp, 01 phòng y tế (có tủ thuốc, các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu), cả 02 điểm trường có nhà kho, cổng, hàng rào, biển trường, tường bao xung quanh khuôn viên.

- Hạ tầng kỹ thuật: các điểm trường có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, hệ thống cấp điện, bình chữa cháy, hệ thống mạng Internet, hệ thống camera giám sát; các sân chơi, phòng tổ chức ăn, công trình 02 khu đảm bảo cho công tác quản lý trẻ.

Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu cơ bản đủ số lượng; hiện có 6.829 thiết bị, các thiết bị cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

Tồn tại, nhược điểm:

- Chưa có Văn phòng, thiếu 01 phòng học; thiếu 2.503 danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu; một số hạng mục công trình xuống cấp (trần hành lang dãy phòng học khu trung tâm; một số phòng học, phòng chức năng trần nhà bị phồng, rộp; có phòng bị nứt trần).

- Điểm trường lẻ (khu Kênh Gà) chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bức tường giáp ranh nối giữa 01 phòng mới xây và bếp với dãy phòng học 02 tầng bị nứt, rạn có nguy cơ mất an toàn cho cô và trẻ.

3.2. Công tác quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu

Nhà trường tích cực tham mưu chính quyền địa phương, huy động các nguồn lực để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan trường học và mua sắm trang thiết bị dạy học.

Kinh phí đầu tư mua sắm, sửa chữa thiết bị, đồ dùng, tôn tạo cảnh quan năm học 2022-2023: 389.526.048 đồng; năm học 2023-2024: 1.264.247.000 đồng; năm học 2024-2025 (đến thời điểm thanh tra): 66.613.000 đồng.

Đồ dùng, đồ chơi tự làm: Giáo viên tận dụng nguyên liệu, vật liệu thiên nhiên sẵn có tại địa phương để làm những bộ đồ chơi mang tính mở, đảm bảo vệ sinh, an toàn, kích thích hứng thú trẻ tham gia hoạt động. Số bộ đồ chơi tự làm: năm học 2022-2023 làm 181 bộ; năm học 2023-2024 làm 150 bộ; năm học 2024-2025 (đến thời điểm thanh tra) làm 38 bộ.

Hiệu trưởng phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác quản lý thiết bị dạy học. Nhà trường xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức kiểm kê 02 lần/năm học; xây dựng kế hoạch mua sắm, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bổ sung, thay thế cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; tham mưu UBND huyện, xã đầu tư kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, cải tạo môi trường giáo dục. Nhà trường có các loại hồ sơ, sổ sách quản lý tài sản, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định¹⁴. Các nhóm, lớp có sổ theo dõi tài sản; phân loại, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi khoa học, dễ tìm, dễ lấy, đảm bảo an toàn. Các tổ chuyên môn có kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học (lồng ghép trong kế hoạch chuyên môn của tổ).

Trường không đưa vào sử dụng những cơ sở vật chất, thiết bị đã hết niên hạn sử dụng. Với những thiết bị, đồ dùng được tặng, hỗ trợ, đã lập biên bản giao nhận, bàn giao đúng đối tượng sử dụng (tại khu Kênh Gà).

Tổ chức lựa chọn, khai thác, sử dụng đồ chơi, học liệu theo quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT: hằng năm, tổ chức rà soát đồ chơi, học liệu; thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu đảm bảo về cơ cấu, số lượng; thực hiện đảm bảo quy trình lựa chọn đồ chơi, học liệu; báo cáo kết quả lựa chọn về Phòng GDĐT và thông báo với cha mẹ trẻ về đồ chơi, học liệu đã được lựa chọn trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học.

Cán bộ quản lý và giáo viên trong nhà trường khai thác, sử dụng hiệu quả đồ chơi, học liệu trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tồn tại, nhược điểm: Cập nhật số liệu thiết bị tăng ở một số lớp chưa đầy đủ theo quy định.

4. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hoá giáo dục

4.1. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

Học phí: Thực hiện thu, quản lý, sử dụng học phí theo quy định của cấp có thẩm quyền. Mức thu các năm học: nhà trẻ 85.000 đồng/trẻ/tháng, mẫu giáo 73.000 đồng/trẻ/tháng; học phí thu được đã thực hiện nộp qua kho bạc nhà nước đầy đủ, trích 40% nguồn thu học phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Chính phủ, 60% chi hoạt động chuyên môn; khi thu có sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định của Bộ Tài chính, in hoá đơn giao cho phụ huynh và lưu theo quy định. Chứng từ thu, chi về cơ bản đảm bảo đủ theo quy định.

¹⁴ Gồm: Sổ tài sản cố định; sổ theo dõi công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng; sổ theo dõi thiết bị dạy học; hợp đồng kinh tế, biên bản nghiệm thu bàn giao, hoá đơn, biên bản thanh lý hợp đồng.

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

Nhà trường căn cứ các văn bản quy định, hướng dẫn của các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các khoản thu, chi¹⁵. Mức thu không vượt mức tối đa theo quy định; các khoản thu cơ bản đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, mức thu, mức chi; có đầy đủ hồ sơ sổ sách tài chính theo quy định. Cuối năm học, nhà trường thực hiện công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục với cha mẹ trẻ tại Hội nghị cha mẹ trẻ.

Các khoản thu khác:

Bảo hiểm thân thể: Thực hiện việc triển khai thu, nộp theo quy định của hợp đồng đã ký kết giữa nhà trường và công ty bảo hiểm (Công ty bảo hiểm BSH Ninh Bình; Công ty bảo hiểm Mĩc Nam Sông Hồng; Công ty Bảo Minh Ninh Bình). Mức thu: năm học 2022-2023 là 100.000đ/trẻ/năm; năm học 2023-2024 và 2024-2025 là 150.000đ/trẻ/năm. Năm học 2022-2023 có 217 trẻ tham gia, năm học 2023-2024 có 190 trẻ tham gia, năm học 2024-2025 có 199 trẻ tham gia. Số tiền thu được đã nộp về công ty bảo hiểm.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ em (BĐDCMTE): kinh phí hoạt động của BĐDCMTE trường được trích từ kinh phí hoạt động của BĐDCMTE các lớp theo nghị quyết họp cha mẹ trẻ các lớp phiên đầu năm học; chứng từ thu, chi được theo dõi trong sổ sách kế toán, nội dung chi được thống nhất tại quy chế hoạt động của BĐDCMTE các năm học. Kinh phí năm học 2022-2023 là 3.730.000 đồng, năm học 2023-2024 là 7.120.000 đồng (đã chi hết trong năm học); năm học 2024-2025 (tại thời điểm tháng 12/2024) là 6.680.000 đồng.

Tồn tại, nhược điểm:

Một số chứng từ còn hồ sơ thiếu thủ tục hành chính (thiếu số hợp đồng, số tờ trình); một số chứng từ chi năm học 2023-2024 thiếu phiếu chi/giấy uỷ nhiệm chi, giấy đề nghị thanh toán.

Kế hoạch thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục các năm học phần dự kiến thu, chi một số khoản chưa chi tiết, cụ thể và chưa sát thực tiễn.

Nhà trường chưa thiết lập sổ theo dõi danh sách giáo viên, phụ huynh học sinh ký nhận tiền thanh toán quyền lợi bảo hiểm hằng năm. Nội dung kế hoạch, quy chế hoạt động của BĐDCMTE chưa chi tiết, cụ thể.

4.2. Công tác xã hội hóa giáo dục

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thường xuyên tuyên truyền đến CBGVNV, cha mẹ trẻ và nhân dân địa phương về các chủ trương, chính sách, quy định của GDMN; tuyên truyền các biện pháp, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; vận động các tổ chức, cá nhân chung tay đóng góp tài lực, vật lực, trí lực để hỗ trợ, xây dựng nhà trường. Làm tốt công tác tham mưu với chính

¹⁵ Kế hoạch thu chi số 124/KH-TrMN ngày 06/10/2022; Kế hoạch thu số 130/KH-TrMN ngày 26/9/2023, Kế hoạch chi số 131/KH-TrMN ngày 26/9/2023; Kế hoạch thu số 169/KH-TrMN ngày 02/10/2024, Kế hoạch chi số 170/KH-TrMN ngày 02/10/2024.

quyền địa phương, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn trong công tác xã hội hoá giáo dục.

Nhà trường thực hiện việc vận động tài trợ theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Công văn số 1405/SGDĐT-KHTC ngày 30/11/2018 của Sở GDĐT: xây dựng kế hoạch vận động tài trợ (Kế hoạch số 68/KH-TrMN ngày 06/7/2023 vận động tài trợ năm học 2023-2024), được Phòng GDĐT huyện Gia Viễn phê duyệt (Công văn số 320/PGDĐT ngày 14/7/2023); tổ chức vận động, tiếp nhận, xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn tài trợ theo quy định¹⁶.

Năm học 2023-2024, Trường vận động được 54.290.000 đồng (sử dụng mua gạch, xi măng lát sân trường khu Trung tâm). Năm học 2024-2025, do ảnh hưởng lũ lụt nên các tổ chức, cá nhân ủng hộ 36.000.000 đồng để mua đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị; ủng hộ bằng hiện vật (30 bình nước uống, 125 kg gạo, 06 bộ đồ chơi, 20 con gấu bông, 100 cái ba lô, 100 cái bút chì, 05 bộ bút sáp, 20 bộ đồ chơi lớp học và 25 cái mũ). Nguồn ủng hộ, tài trợ được sử dụng đúng mục đích; được theo dõi đầy đủ, lưu tại sổ ghi tẩm lòng vàng.

Tồn tại, nhược điểm: Hồ sơ vận động tài trợ năm học 2023-2024 chưa lưu đầy đủ theo quy định.

C. KẾT LUẬN CHUNG

I. Ưu điểm

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có tổ chức bộ máy theo quy định tại Điều lệ trường MN; các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khá tốt; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn; phân công nhiệm vụ phù hợp thực tế nhà trường, phát huy được năng lực, sở trường của CBGVNV; bố trí trẻ học ở các nhóm, lớp đúng độ tuổi; hiện tại số trẻ/nhóm, lớp cơ bản đảm bảo theo quy định.

Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đúng thẩm quyền, bao quát các nhiệm vụ, hoạt động trong nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới CBGVNV trong nhà trường và cha mẹ trẻ; thực hiện khá tốt các quy định về công khai; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn, quy trình khá đầy đủ.

Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ các năm học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT huyện Gia Viễn, phù hợp thực tế nhà trường, địa phương. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định; các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, phù hợp. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn tập trung vào việc đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn các chuyên đề do Bộ GDĐT tổ chức; sinh hoạt định kỳ theo quy định. Đa số giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức

¹⁶ Quyết định số 126/QĐ-TrMN ngày 13/9/2024 về việc thành lập Tổ Tiếp nhận; Kế hoạch số 09/KH-TrMN ngày 16/01/2024 sử dụng khoản tài trợ lần thứ nhất năm học 2023-2024; Kế hoạch số 37/KH-TrMN ngày 25/3/2024 sử dụng khoản tài trợ lần thứ hai năm học 2023-2024.

hoạt động giáo dục theo hướng cho trẻ thực hành, trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm; thực hiện khá tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn. Hồ sơ, sổ sách chuyên môn được thực hiện đúng quy định của Điều lệ trường MN; lưu trữ đầy đủ.

Trường quản lý tốt bữa ăn của trẻ, đảm bảo an toàn thực phẩm; thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ. 100% trẻ ăn bán trú tại trường, được cân đo, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trên biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Cuối các năm học, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi giảm so với đầu năm học. Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN trong các năm học đạt 100%.

Chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng trường học ATPCTNTT theo quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Trẻ em trong trường được bảo vệ, đối xử công bằng, nhân ái; không bị bạo hành, xâm hại; môi trường không có các yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích và ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý, sức khỏe trẻ.

Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền và làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng cho các điểm trường, tôn tạo cảnh quan trường học. Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật của nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy và học; cơ bản đảm bảo các thiết bị, đồ dùng, học liệu để tổ chức các hoạt động trong nhà trường. Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị; không đưa vào sử dụng những cơ sở vật chất, thiết bị đã hết niên hạn sử dụng. Tổ chức lựa chọn, khai thác, sử dụng đồ chơi, học liệu đảm bảo quy trình quy định.

Thực hiện mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục theo quy định; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục cơ bản đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, có hồ sơ sổ sách tài chính theo quy định.

II. Tồn tại, nhược điểm

Nhà trường còn thiếu nhân viên Y tế; 05 nhân viên hợp đồng nấu ăn chưa có chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chế biến món ăn theo quy định.

Một số văn bản ban hành chưa đảm bảo thể thức, nội dung theo quy định; một số nội dung công khai trên trang thông tin điện tử chưa kịp thời; kế hoạch kiểm tra nội bộ còn dàn trải, chưa trọng tâm, chưa thực hiện theo dõi việc thực hiện kiến nghị sau kiểm tra; kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường xây dựng phần các chuyên đề trọng tâm chưa chi tiết; kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở một số nhóm, lớp phần đánh giá trẻ còn sơ sài; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa cụ thể, chi tiết.

Còn tiêu chí quy định về trường học ATPCTNTT tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT chưa đảm bảo (tiêu chí 50: Gia đình và cộng đồng tham gia trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích còn hạn chế).

Kế hoạch thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục phân dự kiến thu, chi một số khoản chưa chi tiết, cụ thể và chưa sát thực tiễn; một số chứng từ còn hồ sơ thiếu thủ tục hành chính, thiếu phiếu chi, giấy đề nghị thanh toán; chưa thiết lập sổ theo dõi danh sách giáo viên, phụ huynh học sinh ký nhận tiền thanh toán quyền lợi bảo hiểm hàng năm; hồ sơ của BDDCMTE các năm học sắp xếp chưa khoa học; nội dung kế hoạch, quy chế hoạt động của BDDCMTE chưa chi tiết, cụ thể; hồ sơ vận động tài trợ năm học 2023-2024 chưa lưu đầy đủ các bước.

Một số hạng mục cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà chưa đảm bảo theo quy định:

- Thiếu 01 phòng học; chưa có phòng Văn phòng, thiếu 2.503 danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu một số hạng mục công trình xuống cấp (trần hành lang dẫy phòng học khu trung tâm; một số phòng học, phòng chức năng trần nhà bị phồng, rộp; có phòng bị nứt trần).

- Điểm trường lẻ khu Kênh Gà chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bức tường giáp ranh nối giữa 01 phòng mới xây và bếp với dẫy phòng học 02 tầng bị nứt, rạn không đảm bảo an toàn cho cô và trẻ.

- Cập nhật số liệu thiết bị tăng ở một số lớp chưa đầy đủ, chưa kịp thời.

D. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường Mầm non Gia Thịnh

1.1. Tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được đồng thời rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nhân viên Y tế cho nhà trường; khuyến khích, tạo điều kiện cho 05 nhân viên hợp đồng nấu ăn bồi dưỡng về nghiệp vụ đảm bảo theo quy định.

1.3. Ban hành văn bản quản lý đảm bảo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ; xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức thực hiện đảm bảo theo hướng dẫn tại Công văn số 1521/SGDĐT-TTr ngày 20/9/2024 của Sở GDĐT; công khai các nội dung trên trang thông tin điện tử kịp thời, đúng quy định; thực hiện công tác tài chính đảm bảo chặt chẽ, đủ hồ sơ đảm bảo theo quy định.

1.4. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhóm, lớp đảm bảo nội dung, yêu cầu quy định; chỉ đạo việc thiết kế và xây dựng môi trường góc mở ở nhóm, lớp tạo điều kiện cho trẻ hoạt động tích cực, hiệu quả.

1.5. Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí mua sắm bổ sung các thiết bị, đồ dùng, học liệu còn thiếu; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất điểm trường khu Kênh Gà; có kế hoạch đầu tư kinh phí xây dựng, nâng cấp, cải tạo các hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đảm bảo cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Viễn

2.1. Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra Trường MN Gia Thịnh thực hiện Kết luận thanh tra.

2.2. Tham mưu UBND huyện bố trí nhân viên Y tế cho nhà trường và có giải pháp để nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghiệp vụ theo quy định.

2.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các trường MN trên địa bàn về việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; ban hành văn bản; công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học; công tác công khai; mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và công tác tài chính theo quy định.

3. Đối với Ủy ban nhân dân xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn

3.1. Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí xây dựng, nâng cấp, cải tạo các hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu, chưa đảm bảo để nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trong nhà trường và đảm bảo an toàn cho trẻ.

3.2. Tham mưu cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất điểm trường khu Kênh Gà theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Gia Thịnh, huyện Gia Viễn; yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thực hiện nghiêm yết, công khai Kết luận thanh tra tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Trường MN Gia Thịnh, huyện Gia Viễn;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm, PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Thịnh, huyện Gia Viễn;
- Phòng GDMN Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA



Quách Đức Hiên